

Họ, tên thí sinh:
Số báo danh:

Mã đề thi 301

Câu 1. Nội dung nào sau đây là thủ đoạn của Mĩ trong việc triển khai chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” (1961 - 1965) ở miền Nam Việt Nam?

- A. Đề ra kế hoạch bình định miền Nam trong vòng 18 tháng.
B. Sử dụng thủ đoạn ngoại giao để cô lập cách mạng miền Nam.
C. Dựng lên chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm ở miền Nam.
D. Ô ạt đưa quân đội các nước Đồng minh vào Việt Nam.

Câu 2. Từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, Liên Xô đạt được một trong những thành tựu nào sau đây?

- A. Sản xuất phần mềm lớn nhất thế giới.
B. Chế tạo thành công rô-bốt tự động.
C. Phóng thành công con tàu vũ trụ.
D. Đưa người lên Mặt Trăng đầu tiên.

Câu 3. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 11-1939) đã quyết định

- A. tạm gác khẩu hiệu độc lập dân tộc và ruộng đất cho dân cày.
B. thành lập Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương.
C. phát động phong trào “Tuần lễ vàng” và tăng gia sản xuất.
D. thành lập Chính phủ công-nông-binh đầu tiên ở Việt Nam.

Câu 4. Một trong những nguyên nhân Mĩ và Liên Xô tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh (tháng 12-1989) là

- A. cả hai nước suy giảm thế mạnh về nhiều mặt.
B. hai nước cần hợp tác để thống trị thế giới.
C. sự vươn lên mạnh mẽ của các nước Đông Âu.
D. Mĩ muốn thiết lập trật tự thế giới “đa cực”.

Câu 5. Theo nguyên tắc hoạt động của tổ chức Liên Hợp Quốc đề ra năm 1945, quốc gia nào sau đây giữ vai trò thường trực Hội đồng Bảo an?

- A. Bỉ.
B. Mĩ.
C. Nhật Bản.
D. Thái Lan.

Câu 6. Trong Đông - Xuân 1953 - 1954, thực dân Pháp phải tăng cường quân cơ động chiến lược cho địa bàn nào sau đây?

- A. Đà Nẵng.
B. Sài Gòn.
C. Điện Biên Phủ.
D. Huế.

Câu 7. Nội dung nào sau đây là một trong những tác động tiêu cực của xu thế toàn cầu hóa?

- A. Hình thành trật tự thế giới “đơn cực”.
B. Làm trầm trọng thêm bất công xã hội.
C. Hình thành nhiều liên minh kinh tế.
D. Xuất hiện mạng internet toàn cầu.

Câu 8. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930) chủ trương tiến hành cuộc cách mạng nào sau đây?

- A. Cách mạng dân chủ tư sản.
B. Cách mạng dân chủ nhân dân.
C. Cách mạng vô sản kiểu mới.
D. Cách mạng tư sản dân quyền.

Câu 9. Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897 - 1914) ở Việt Nam, thực dân Pháp tập trung vào lĩnh vực

- A. chế tạo các máy móc.
B. giao thông vận tải.
C. dệt lụa tơ tằm.
D. công nghiệp hóa chất.

Câu 10. Trong đường lối đổi mới đất nước (tháng 12 - 1986), Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương

- A. tiến hành gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.
B. tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
C. xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.
D. hoàn thành thống nhất đất nước về mặt lãnh thổ.

Câu 11. Trong thời gian hoạt động ở Pháp (1921 - 1923), Nguyễn Ái Quốc đã tham gia viết bài cho tờ báo nào sau đây?

- A. Thanh niên. B. Nhân dân. C. Nhân đạo. D. Chuông rè.

Câu 12. Cuộc Cách mạng tháng Mười năm 1917 ở Nga có nhiệm vụ nào sau đây?

- A. Lật đổ chế độ phong kiến Nga hoàng.
B. Đưa nước Nga thoát khỏi thân phận thuộc địa.
C. Hoàn thành cách mạng tư sản kiểu mới.
D. Lật đổ Chính phủ tư sản lâm thời.

Câu 13. Một trong những tổ chức chính trị của tầng lớp tiểu tư sản trí thức thành lập ở Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất là

- A. Việt Nam nghĩa đoàn. B. Hội văn hóa cứu quốc.
C. Đảng Dân chủ. D. Đảng Lập hiến.

Câu 14. Trong thập niên 90 của thế kỉ XX, quốc gia nào sau đây ở Đông Nam Á gia nhập tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

- A. Thái Lan. B. Việt Nam. C. Ấn Độ. D. Hàn Quốc.

Câu 15. Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 5-1941) đã chủ trương

- A. tiếp tục tạm khác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất.
B. đấu tranh đòi các quyền tự do, dân sinh, dân chủ.
C. phát động cao trào kháng Nhật cứu nước.
D. đưa Đảng ra hoạt động công khai, hợp pháp.

Câu 16. Một trong những yếu tố thúc đẩy kinh tế Mỹ phát triển mạnh mẽ sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. do chính sách ngoại giao đúng đắn với Liên Xô.
B. nhờ mở rộng quan hệ hợp tác với châu Phi.
C. nhận viện trợ tài chính từ các nước đồng minh.
D. lợi dụng chiến tranh để buôn bán vũ khí.

Câu 17. Ở Việt Nam, cuộc khởi nghĩa nào sau đây thuộc phong trào Cần vương cuối thế kỉ XIX?

- A. Ba Đình. B. Yên Thế. C. Tây Sơn. D. Yên Bái.

Câu 18. Trong cuộc chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” (1961 - 1965) của đế quốc Mỹ, quân dân miền Nam Việt Nam đã giành được chiến thắng nào sau đây?

- A. Chiến thắng Khe Lau. B. Chiến thắng Bông Lau.
C. Chiến thắng An Lão. D. Chiến thắng Đông Khê.

Câu 19. Quốc gia nào sau đây ở Đông Nam Á tuyên bố độc lập và thành lập nước Cộng hòa vào năm 1945?

- A. Ấn Độ. B. Xingapo. C. Indônêxia. D. Campuchia.

Câu 20. Trong những năm 1945-1946, Đảng và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã xây dựng

- A. lực lượng dân quân, tự vệ. B. hậu phương vững mạnh ở miền Bắc.
C. lực lượng vũ trang ba thứ quân. D. quan hệ hữu nghị với các nước.

Câu 21. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Chủ nghĩa tư bản đã bị xóa bỏ hoàn toàn ở châu Á.
B. Xu thế liên kết khu vực phát triển mạnh mẽ.
C. Cuộc chiến tranh Mĩ xâm lược Việt Nam đã kết thúc.
D. Trật tự thế giới “hai cực Ianta” đã hoàn toàn sụp đổ.

Câu 22. Nội dung nào sau đây phản ánh **đúng** bối cảnh tác động đến chủ trương của Đảng Cộng sản Đông Dương trong những năm 1936 - 1939?

- A. Quân phiệt Nhật Bản đầu hàng Đồng minh.
B. Chiến tranh thế giới thứ hai đang diễn ra ác liệt.
C. Pháp thi hành một số chính sách tiến bộ ở thuộc địa.
D. Nhật đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương.

- Câu 23.** Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945)?
- Là cuộc chiến tranh lớn nhất, khốc liệt nhất trong lịch sử nhân loại.
 - Chiến tranh kết thúc với sự thất bại hoàn toàn của phe Đồng minh.
 - Mĩ giữ vai trò quan trọng đối với việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít.
 - Anh, Pháp, Mĩ chịu một phần trách nhiệm khi để chiến tranh nổ ra.
- Câu 24.** Nội dung nào sau đây phản ánh **đúng** về chính sách đối ngoại của Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ hai?
- Liên minh chặt chẽ với các nước xã hội chủ nghĩa.
 - Không chế, chi phối các nước đồng minh của Mĩ.
 - Tăng cường mở rộng quan hệ hợp tác với Liên Xô.
 - Thực hiện chính sách hòa bình, hòa hợp dân tộc.
- Câu 25.** Nội dung nào sau đây phản ánh **đúng** hoạt động của tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên (1925 - 1929)?
- Phát động nhân dân Tổng khởi nghĩa.
 - Phát động cuộc khởi nghĩa Yên Bái.
 - Lãnh đạo cuộc bãi công Ba Son (Sài Gòn).
 - Mở các lớp đào tạo cán bộ cách mạng.
- Câu 26.** Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 của quân dân miền Nam Việt Nam?
- Là thắng lợi điển hình trong việc kết hợp ba mũi giáp công.
 - Mĩ phải tuyên bố “Phi Mĩ hóa” chiến tranh xâm lược Việt Nam.
 - Làm lung lay ý chí xâm lược của quân Mĩ trong chiến tranh Việt Nam.
 - Mở ra cục diện vừa đánh, vừa đàm cho cuộc kháng chiến.
- Câu 27.** Nội dung nào sau đây phản ánh **đúng** về xu thế phát triển của thế giới ở thời kì sau Chiến tranh lạnh?
- Hệ thống xã hội chủ nghĩa được mở rộng trên thế giới.
 - Trật tự thế giới mới hình thành theo xu hướng “đa cực”.
 - Mĩ ra sức giúp đỡ phong trào cách mạng trên thế giới.
 - Trật tự thế giới mới hình thành theo xu hướng “đơn cực”.
- Câu 28.** Cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954 của quân dân Việt Nam kết thúc thắng lợi có ý nghĩa
- làm phá sản hoàn toàn Kế hoạch Nava của Pháp.
 - đập tan hoàn toàn ý chí xâm lược của Pháp.
 - bước đầu làm phá sản Kế hoạch Nava của Pháp.
 - quyết định buộc Pháp kí Hiệp định Giơnevơ.
- Câu 29.** Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về Cao trào kháng Nhật cứu nước (từ tháng 3 đến giữa tháng 8 năm 1945) ở Việt Nam?
- Giành chính quyền bộ phận ở nhiều vùng nông thôn.
 - Diễn ra trong bối cảnh phát xít Nhật đã bị đánh bại.
 - Tạo điều kiện chủ quan cho một cuộc Tổng khởi nghĩa.
 - Thời kì khởi nghĩa từng phần và chiến tranh du kích cực bộ.
- Câu 30.** Việc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước ở Việt Nam (1975 - 1976) diễn ra trong bối cảnh nào sau đây?
- Miền Bắc đã xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội.
 - Cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước kết thúc thắng lợi.
 - Cả nước hoàn thành cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa.
 - Miền Nam hoàn thành cuộc cách mạng dân chủ nhân dân.
- Câu 31.** Trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam của thực dân Pháp (1945 - 1954), kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhơ có điểm khác biệt nào sau đây so với kế hoạch Rove?
- Được thực hiện trong bối cảnh cuộc đối đầu Đông - Tây đang căng thẳng.
 - Được đề ra khi Pháp mất thế chủ động chiến lược trên chiến trường chính.
 - Có mục tiêu giành thắng lợi quân sự quyết định để kết thúc chiến tranh.
 - Được triển khai với nguồn viện trợ quân sự và viện trợ kinh tế của Mĩ.

- Câu 32.** Trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam của đế quốc Mỹ, chiến lược “Chiến tranh cục bộ” (1965 - 1968) có điểm khác biệt nào sau đây so với chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” (1961 - 1965)?
- Là loại hình chiến tranh nằm trong chiến lược toàn cầu “Phản ứng linh hoạt”.
 - Quân đội tay sai người Việt là lực lượng chủ lực, đóng vai trò quyết định nhất.
 - Lợi dụng mâu thuẫn Trung - Xô để cô lập cuộc kháng chiến của Việt Nam.
 - Có sự huy động cao nhất lực lượng quân viễn chinh Mỹ và quân Đồng minh.
- Câu 33.** Cách mạng tháng Tám (1945) ở Việt Nam có điểm khác biệt nào sau đây về ý nghĩa so với Cách mạng tháng Mười (1917) ở Nga?
- Thu hẹp phạm vi ảnh hưởng của chủ nghĩa thực dân trên thế giới.
 - Đưa nhân dân lên làm chủ chính quyền, làm chủ vận mệnh của mình.
 - Đưa Đảng Cộng sản trở thành đảng cầm quyền trong cả nước.
 - Xóa bỏ được tình trạng đất nước bị chia cắt trong thời gian dài.
- Câu 34.** Chiến thắng trong trận “Điện Biên Phủ trên không” (1972) và chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) của quân dân Việt Nam có điểm tương đồng nào sau đây?
- Đánh dấu kết thúc thắng lợi hoàn toàn cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam.
 - Là thắng lợi quân sự quyết định tạo điều kiện cho đấu tranh ngoại giao giành thắng lợi.
 - Trận quyết chiến chiến lược cuối cùng giữa quân dân Việt Nam với kẻ thù.
 - Chiến thắng vang dội của lực lượng phòng không, không quân và hải quân Việt Nam.
- Câu 35.** Ở Việt Nam, các phong trào cách mạng 1930 - 1931, 1936 - 1939 và 1939 - 1945 do Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo có điểm chung nào sau đây?
- Kết hợp hài hòa giữa các hình thức đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang.
 - Giương cao nhiệm vụ trực tiếp giành lại độc lập dân tộc và ruộng đất dân cày.
 - Phản ánh nghệ thuật giành thắng lợi từng bước của cách mạng Việt Nam.
 - Không thay đổi về chủ trương, nhiệm vụ đấu tranh trước mắt qua các giai đoạn.
- Câu 36.** Ở Việt Nam, phong trào dân chủ 1936 - 1939 có điểm mới nào sau đây so với phong trào dân tộc dân chủ trong những năm 20 của thế kỷ XX?
- Tập hợp đông đảo các giai cấp, tầng lớp tham gia đấu tranh.
 - Mục tiêu đấu tranh chủ yếu là đòi tự do, dân sinh, dân chủ.
 - Tập trung mũi nhọn vào kẻ thù chính của dân tộc là thực dân Pháp.
 - Diễn ra với hình thức đấu tranh quyết liệt, mang tính chất triệt để.
- Câu 37.** Nhận xét nào sau đây phản ánh **đúng** về quá trình chuẩn bị và tiến hành khởi nghĩa giành chính quyền trong phong trào giải phóng dân tộc ở Việt Nam giai đoạn 1939 - 1945?
- Chuẩn bị lâu dài, chu đáo, giành chính quyền bằng biện pháp thương lượng.
 - Chuẩn bị lực lượng chu đáo, Tổng khởi nghĩa trước khi Nhật đầu hàng.
 - Tập trung xây dựng căn cứ địa ở thành thị, khởi nghĩa từ thành thị về nông thôn.
 - Khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền là sự nghiệp của toàn dân.
- Câu 38.** Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng sự sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (1920 - 1930)?
- Kết hợp nhiều phương pháp để đào tạo đội ngũ cán bộ cho cách mạng.
 - Thành lập tổ chức tiền cộng sản trước khi thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.
 - Trực tiếp sáng lập và lãnh đạo các tổ chức cộng sản ở Việt Nam.
 - Xây dựng lý luận giải phóng dân tộc dựa trên lý luận đấu tranh giai cấp.
- Câu 39.** Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hai cuộc kháng chiến chống đế quốc xâm lược (1945 - 1975) ở Việt Nam có điểm tương đồng nào sau đây?
- Kết hợp phong trào đấu tranh ở nông thôn với đấu tranh ở thành thị.
 - Tác chiến trên cả ba vùng rừng núi, nông thôn đồng bằng và đô thị.
 - Đấu tranh đồng thời trên ba mặt trận chính trị, quân sự và ngoại giao.
 - Hoạt động của bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân du kích.
- Câu 40.** Nhận xét nào sau đây là **đúng** về chiến tranh nhân dân Việt Nam (1945 - 1954)?
- Phương châm của chiến tranh nhân dân là đánh nhanh thắng nhanh kết hợp đánh lâu dài.
 - Chiến tranh nhân dân có sự kết hợp đánh địch ở mặt trận chính diện và vùng sau lưng địch.
 - Chiến tranh nhân dân dựa vào sức mạnh của bộ đội chủ lực để tiêu diệt sinh lực địch.
 - Chiến tranh nhân dân đã hình thành chiến tuyến rõ rệt giữa ta và địch trên các mặt trận.

----- HẾT -----

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CÀ MAU

ĐÁP ÁN CHÍNH THỨC ĐỀ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2024
MÔN LỊCH SỬ

Câu/Mã	301	302	303	304	305	306	307	308	309	310	311	312	313	314	315	316	317	318	319	320	321	322
1	A	A	C	A	B	A	C	C	C	C	B	C	D	D	B	D	D	C	C	C	A	C
2	C	B	B	D	A	A	A	C	C	D	B	D	D	D	C	B	B	A	C	D	C	D
3	B	A	B	C	A	A	D	D	B	D	B	C	B	D	C	C	C	A	A	C	B	C
4	A	D	D	A	C	C	C	C	C	C	D	C	A	B	D	D	C	C	D	D	A	B
5	B	A	B	C	C	B	C	A	C	B	A	C	D	C	D	B	C	B	A	B	A	D
6	C	A	C	C	D	B	D	A	C	C	B	C	C	D	B	D	D	D	C	A	A	A
7	B	A	C	D	C	A	D	A	C	C	D	B	D	D	B	B	C	B	C	D	B	C
8	D	C	C	A	B	B	B	C	B	D	A	D	D	C	C	B	C	B	A	D	C	D
9	B	C	D	C	C	C	A	D	B	C	D	D	A	C	C	D	B	C	D	B	C	C
10	C	C	C	D	A	D	B	A	D	C	D	C	A	B	A	D	A	C	B	B	C	D
11	C	D	A	A	D	D	D	D	C	C	B	A	A	B	A	A	D	A	C	A	B	A
12	D	C	A	A	A	A	C	C	B	B	C	A	C	A	D	C	A	C	A	C	B	D
13	A	D	A	C	B	A	D	D	D	C	B	A	A	D	B	D	A	A	B	A	A	D
14	B	D	A	D	C	C	C	C	A	D	C	C	C	D	D	C	C	C	C	C	C	A
15	A	C	C	C	D	D	C	A	D	A	B	B	A	A	A	A	C	C	C	D	B	A
16	D	C	B	A	B	C	B	B	A	A	A	C	A	B	D	D	B	B	A	C	D	A
17	A	A	D	C	D	C	D	A	B	A	C	B	A	D	D	D	A	A	D	B	A	B
18	C	B	B	A	C	B	C	A	D	A	D	C	B	D	C	A	B	B	A	C	C	A
19	C	D	D	C	A	A	D	A	D	B	B	B	D	D	B	C	D	D	C	B	B	B
20	A	C	A	D	B	C	A	C	D	D	C	D	A	D	D	A	A	B	C	D	C	B
21	B	A	A	C	D	B	B	D	C	C	C	B	D	B	A	C	D	B	A	B	B	C
22	C	A	A	B	B	B	A	A	B	C	D	C	B	D	A	B	B	C	D	C	D	D
23	B	A	A	A	C	C	D	B	A	B	B	C	C	B	D	C	D	D	B	B	C	A
24	B	C	D	A	B	B	B	D	D	C	C	D	A	B	D	B	C	B	B	D	C	A
25	D	D	C	B	B	B	D	A	A	B	C	C	C	C	D	A	A	A	C	B	B	C
26	A	D	D	B	D	A	B	B	B	B	A	B	A	B	A	C	A	D	B	C	D	B
27	B	C	B	B	A	C	D	C	B	A	C	C	C	D	D	B	B	C	D	B	C	C
28	C	A	B	B	C	B	D	D	C	A	B	D	B	B	D	C	B	A	D	D	D	B
29	B	B	C	A	B	C	A	B	B	C	B	B	C	D	C	A	A	D	C	D	B	C
30	B	C	B	D	B	C	A	C	B	B	A	B	C	A	D	A	D	B	B	A	B	B
31	B	C	A	B	B	C	D	B	D	B	C	D	C	A	D	A	A	A	C	B	C	C
32	D	D	C	C	A	C	D	C	B	D	C	A	D	D	A	A	C	B	A	D	A	B
33	D	C	A	C	B	B	C	B	C	A	B	A	D	A	A	D	B	D	B	C	A	A
34	B	A	B	C	B	D	D	A	C	B	C	A	A	D	C	A	D	B	B	A	B	D
35	C	C	D	A	B	B	C	D	A	D	C	A	D	B	B	B	C	B	D	D	A	C
36	B	C	C	C	B	C	C	B	B	B	B	D	A	B	A	C	B	B	B	D	C	D
37	D	B	D	B	B	D	A	A	B	A	A	A	A	D	C	A	A	D	C	A	A	D
38	C	A	A	C	C	C	C	A	C	C	A	D	A	B	B	B	A	C	D	A	D	B
39	A	A	C	C	B	D	B	A	C	B	D	C	D	A	B	A	A	D	B	A	B	A
40	B	C	A	A	C	B	C	C	C	C	B	D	C	D	B	B	C	A	B	C	C	A

323	324
D	C
B	C
A	C
A	D
D	B
C	C
C	B
A	D
B	D
A	C
C	B
C	D
D	D
A	B
C	D
D	A
A	C
C	C
A	A
A	A
A	C
D	C
A	C
A	C
B	D
A	D
A	D
A	D
C	C
D	D
D	A
B	D
D	B
D	C
A	D
C	B
C	B
B	A
B	A
D	D